

Bản án số: 02/2023/HS-ST  
Ngày: 07 - 4-2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY - TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Loan.

*Các Hội thẩm nhân:* Ông Hoàng Văn Do và ông Trịnh Trung Hạnh.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông A Thống - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tân Phụng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/4/2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy - tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ C số 02/2023/TLST- HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/ QĐXXST- HS ngày 27/ 02/ 2023 đối với bị cáo:

**Phan Tiến T** (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 01/ 6/ 1964 tại Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: thôn X, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm G Đ và bà Trần Thị L; bị cáo có vợ Phan Thị U và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/11/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Trịnh Thị G, sinh năm 1950 (Đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1/ Ông Đặng Đức A, sinh năm 1947 (có mặt).

2/ Bà Đặng Thị B, sinh năm 1972 (có mặt).

3/ Ông Đặng Văn C, sinh năm 1974 (có mặt).

4/ Chị Đặng Thị D, sinh năm 1979 (vắng mặt).

5/ Anh Đặng Văn F, sinh năm 1981 (có mặt).

6/ Chị Đặng Thị H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

7/ Chị Đặng Thị Thu I, sinh năm 1987 (vắng mặt).

8/ Anh Đặng Đức K, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn 03, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Bà Đặng Thị B, ông Đặng Văn C, chị Đặng Thị D, anh Đặng Văn F, chị Đặng Thị H, chị Đặng Thị Thu I, anh Đặng Đức K ủy quyền cho ông Đặng Đức A tham gia tố tụng (Theo văn bản ủy quyền ngày 30/12/2022).

***Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn 02, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bà Phan Thị U, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn 7, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (có mặt).

***- Những người làm chứng:***

1/ Anh Đinh Văn M, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Y, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967. Thôn Y, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3/ Bà Phạm Thị O, sinh năm 1965. Thôn Y, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 08/11/2022, bị cáo Phan Tiến T điều khiển xe mô tô BKS: 82K1 – 7340 có để ở vị trí góc ba ga phía trước của xe mô tô 01 (một) can nhựa rỗng, màu trắng, loại 30 lít, kích thước (20x27x37) cm, lưu thông theo hướng từ thôn 07, thị trấn Đ đến Trạm xăng dầu thuộc thôn 01, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy để mua xăng. Khi đi đến vị trí đỉnh dốc trước số nhà 58 đường Duy Tân đoạn đường thuộc thôn 03 - thị trấn Đ - huyện Kon Rẫy thì phát hiện cách khoảng 10 mét, bà Trịnh Thị G đang đi bộ từ vị trí giữa đường sang phần đường bên pM cùng chiều với hướng di chuyển của bị cáo. Bị cáo không giảm tốc độ và không bóp còi báo hiệu mà tiếp tục điều khiển xe đi xuống dốc. Khi cách bà G khoảng 03 mét thì can nhựa đổ phía trước bị nghiêng, lệch sang bên trái và đập vào tay nên bị cáo đã dùng tay trái lôi kéo can nhựa về vị trí ban đầu, dẫn đến bị cáo không chú ý quan sát phía trước nên phần tay lái bên pM của xe mô tô đã va vào mạn sườn phần lưng bên trái của bà G làm bà G ngã xuống đường, còn xe mô tô bị cáo điều khiển bị chao đảo, lệch tay lái và ngã xuống mặt đường nhựa, can nhựa văng ra khỏi xe nằm ở lề đường bên pM (theo hướng di chuyển). Sau khi va chạm, bị cáo nhanh chóng đi đến vị trí bà G nằm thì thấy bà G úp mặt bên trái xuống đường, bị cáo dùng tay nâng đỡ người bà G và đặt lên đùi để sơ cứu thì phát hiện tai, mũi của bà G bị chảy máu, miệng nôn ói. Lúc này, một số người hàng xóm sinh sống gần đó cũng chạy ra xem vụ tai nạn; ông Đinh Văn M là người điều khiển xe mô tô đi ngược chiều phát hiện chứng kiến vụ tai nạn đã đi đến dùng áo của mình để bịt vết thương cầm máu cho bà

G. Sau khi được mọi người đưa đi cấp cứu, bà G đã chết tại Trung tâm y tế thị trấn Đ. Bị cáo T bị thương xây xát nhẹ; xe mô tô hư hỏng nhẹ.

- Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 09 giờ 45 ngày 08 tháng 11 năm 2022, thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trước số nhà 58 đường Duy Tân thuộc địa phận thôn 03, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Là đoạn đường được trải nhựa. Hiện trường có:

Hướng Bắc giáp với nhà ông Đặng Đức F;

Hướng Nam giáp với nhà ông Tam và bà Nguyễn Thị Định;

Hướng Đông là đường nhựa hướng đi thôn 07, thị trấn Đ;

Hướng Tây là đường nhựa hướng đi thôn 02 và thôn 9, thị trấn Đ.

+ Chọn hướng khám nghiệm là hướng từ Đông đến Tây (*hướng từ thôn 07 đến thôn 02 và thôn 09, thị trấn Đ*).

+ Chọn lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm lề chuẩn.

+ Chọn trụ điện ký hiệu VIETTEL 8A665 làm điểm cố định.

+ Hiện trường vụ xảy ra tai nạn là đoạn đường dốc, có độ dốc 04%, mặt đường được trải nhựa, lòng đường rộng 3,6m.

+ Tại mặt đường nhựa phát hiện 01 vết cà in trên mặt đường (ký hiệu VC1). VC1 có kích thước (12x0,8)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VC1 cách lề chuẩn lần lượt là 80cm và 81cm.

+ Cách cuối VC1 0,98m phát hiện 01 vết máu trên mặt đường (Ký hiệu VM1). VM1 có kích thước (12x0,8)cm. Tâm VM1 cách lề chuẩn 20cm.

+ Cách tâm VM1 0,9m phát hiện 01 vết máu tại lề đất bên trong lề chuẩn (Ký hiệu VM2). VM2 có kích thước (25x50)cm. Tâm VM2 cách lề chuẩn 0,45m.

+ Cách tâm VM2 2,2m phát hiện 01 vết cà trên mặt đường (ký hiệu VC2), VC2 có kích thước (17x0,8)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VC2 cách lề chuẩn lần lượt là 1,4m và 1,36m.

+ Cách cuối VC2 0,76m phát hiện 01 vết cà trên mặt đường (Ký hiệu VC3). VC3 có kích thước (13x0,8)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VC3 cách lề chuẩn lần lượt là 1,37m và 1,36m.

+ Cách cuối VC3 0,82m phát hiện 01 vết cà trên mặt đường (Ký hiệu VC4). VC4 có kích thước (5x0,8)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VC4 cách lề chuẩn 1,35m.

+ Cách tâm VM1 2,38m phát hiện 01 vết trượt in trên mặt đường (Ký hiệu VT1). VT1 có kích thước (10x1,5)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VT1 đều cách lề chuẩn 0,85m.

+ Cách cuối VT1 0,63m phát hiện 01 vết trượt in trên mặt đường (Ký hiệu VT2). VT2 có kích thước (11x1,5)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VT2 đều cách lề chuẩn 0,83m.

+ Cách cuối VT2 0,51m phát hiện 01 vết trượt in trên mặt đường (Ký hiệu VT3). VT3 có kích thước (25x1,5)cm và có chiều hướng từ Đông đến Tây. Đầu và cuối VT3 cách lề chuẩn lần lượt là 0,78m và 0,77m.

+ Tại vị trí cuối VT3 là vị trí trục sau xe mô tô BKS: 82K1 – 7340. Trong tình trạng nằm ngả nghiêng bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Trục trước và trục sau xe mô tô cách lề chuẩn lần lượt là 1,38m và 0,77m.

+ Cách trục trước và trục sau xe mô tô lần lượt là 2,2m và 2,4m. Tại lề đất bên trong lề chuẩn theo hướng khám nghiệm phát hiện 01 can nhựa màu trắng trên can nhựa có chữ @AnLong, kích thước (27x37x20)cm.

+ Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường, lời khai người làm chứng, lời khai người vi phạm thì điểm dừng được xác định tại vị trí cách lề chuẩn 0,7m (Ký hiệu ĐĐ). Lòng đường đo được tại điểm dừng là 3,6m. Điểm dừng cách đầu VC1 0,7m, cách tâm VM1 1,8m, cách tâm VM2 2,6m, cách trục trước và trục sau xe mô tô lần lượt là 6,5m và 5,6m.

+ Điểm cố định trụ điện có ký hiệu VIETTEL 8A665 cách điểm dừng 11,85m, cách đầu VC1 12,15m, cách trục sau xe mô tô 16,4m.

- Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với xe mô tô BKS: 82K1- 7340, thể hiện: Xe mô tô không có gương chiếu hậu bên trái; gương chiếu hậu bên phải rời khỏi vị trí liên kết (*lắp ghép*); đèn xi nhan bên phải, bên trái bị bể vỡ; chắn bùn bánh trước bể vỡ dấu vết cũ kích thước (13x4) cm; xe không có cánh manh chắn gió hai bên; phần cao su tay nắm bên trái bị trà mòn kích thước (3x2) cm; gác ba ga trước được đệm lót phía trên bởi bao tải kích thước (10x27) cm được gia cố chằng buộc bởi dây thun; phần cao su của gác để chân người ngồi phía trước bên trái bị trầy xước, chà mòn kích thước (3x5) cm; chân chống đứng bên trái bị chà mòn kích thước (0,4x1) cm; xe không có số khung, số máy.

- Tại kết luận giám định tư pháp, ngày 11/11/2022 của Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum, kết luận: Phương tiện mang biển số BKS: 82K1- 7340.

+ Dấu vết liên quan đến tai nạn: Không kiểm tra;

+ Kiểm tra hệ thống phanh, hệ thống lái: Hoạt động bình thường, không phát hiện dấu hiệu bị hư hỏng;

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 205/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Kon Tum ngày 14/11/2022, kết luận nguyên nhân chết của bà Trịnh Thị G là do bị chấn thương sọ não.

- Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn lúc 09 giờ 25 phút ngày 08/11/2022 của Công an huyện Kon Rẫy thể hiện nồng độ cồn (Ethanol) của Phan Tiến T là 0.000 mg/l.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm 19 giờ 19 phút ngày 08/11/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum thể hiện trong máu của bà Trịnh Thị G không có nồng độ cồn.

*Vật chứng của vụ án:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kon Rẫy đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS: 82K1- 7340, nhãn hiệu: CITI, màu F đỏ, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 30 lít, kích thước (20x27x37) cm. Hiện đang tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) và gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố bị cáo Phan Tiến T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố 03/CT-VKS ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy - tỉnh Kon Tum và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Tiến T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tiến T từ 12 - 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24-32 tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) và gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo . Tại phiên tòa, gia đình bị hại không có ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô BKS: 82K1- 7340, nhãn hiệu: CITI, màu sơn đỏ, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 30 lít, kích thước (20x27x37) cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kon Rẫy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo bị truy tố, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi và quá trình phạm tội như bản cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 08/11/2022, tại đoạn đường dốc trước số nhà 58 Duy Tân thuộc địa phận thôn 03, thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, do không giảm tốc độ cần thiết và không chú ý quan sát nên bị cáo Phan Tiến T đã gây tai nạn giao thông khi đang điều khiển xe mô tô mang BKS 82K1 – 7340 tham gia giao thông trên đường. Hậu quả làm bà Trịnh Thị G tử vong do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 4 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT – BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và đủ cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo vệ và gây ra hậu quả chết người. Trong bối cảnh Nhà nước ta đang thực thi nhiều chính sách pháp luật để giảm thiểu tai nạn giao thông thì hành vi phạm tội của bị cáo cần bị áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tích cực thăm hỏi, hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) để lo chi phí mai táng và các chi phí khác. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự hiện hành. Bên cạnh đó, người bị hại cũng có lỗi khi đi bộ chưa đúng phần đường theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Cha đẻ bị cáo bị thương tật hạng 4/4, được hưởng chính sách như thương binh

nên được xem là người có công với nước. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và gia đình người bị hại cũng có ý kiến xin giảm nhẹ cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của đại diện gia đình bị hại, xem xét cho bị cáo hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định: Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo vì thấy không phù hợp với hoàn cảnh của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) để lo chi phí mai táng. Những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số tiền bị cáo bồi thường này là của chung vợ chồng nhưng vợ bị cáo là bà Phan Thị U không yêu cầu bị cáo hoàn trả phần tiền của chị. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác là anh Nguyễn Xuân L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án là 01 (một) xe mô tô BKS: 82K1- 7340, nhãn hiệu: CITI, màu sơn đỏ, xe cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo và bà Phan Thị U. Còn 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 30 lít, kích thước (20x27x37) cm là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Tiến T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phan Tiến T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Tiến T 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án (07/4/2023).

Giao bị cáo Phan Tiến Thành cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pM chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện

hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phan Tiến T và bà Phan Thị U 01 (một) xe mô tô BKS: 82K1- 7340, nhãn hiệu: CITI, màu F đỏ, xe cũ đã qua sử dụng . Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 30 lít, kích thước (20x27x37) cm.

*(Chi tiết vật chứng vụ án được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum ngày 02 tháng 02 năm 2023).*

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTWQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Tiến T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/ 4/ 2023), bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Riêng đối với người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh KonTum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- CA huyện Kon Rẫy;
- Chi cụcTHADS huyện Kon Rẫy.
- UBND thị trấn Đ, huyện Kon Rẫy;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV N quan;
- Lưu hồ sơ VA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

***Lê Thị Phương Loan***

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA